

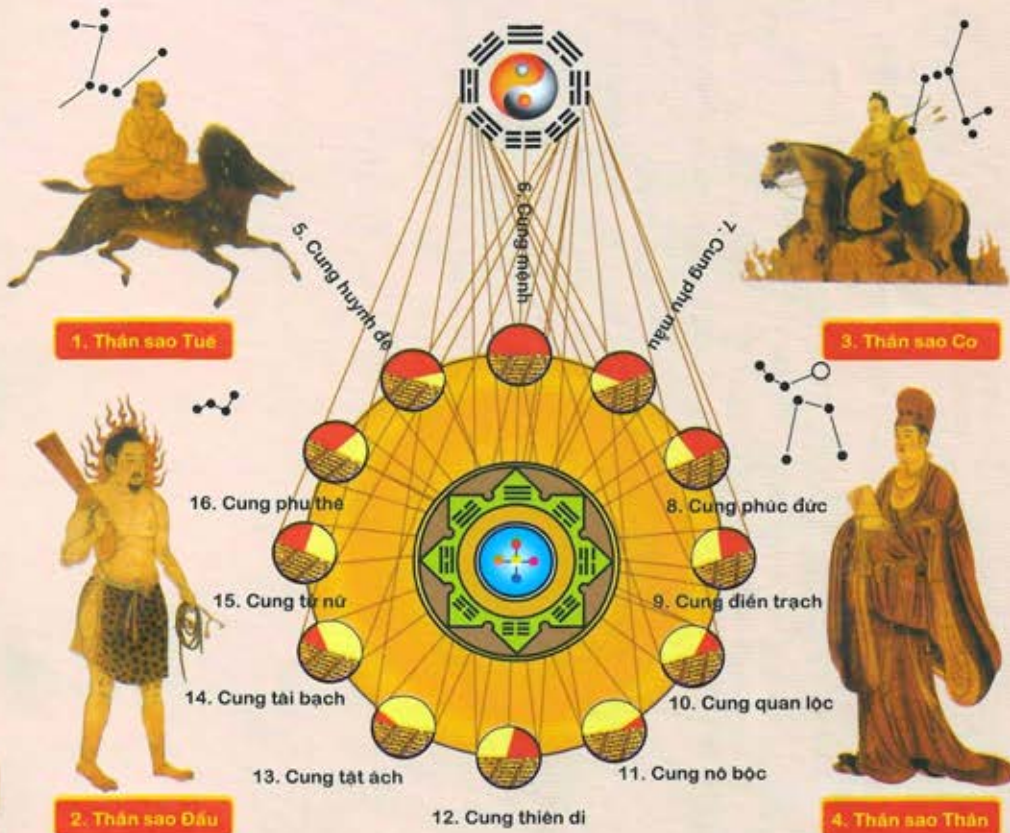
PHAN TỬ NGŨ

TỬ VI ĐẤU SỐ

BỔ MỆNH THƯ

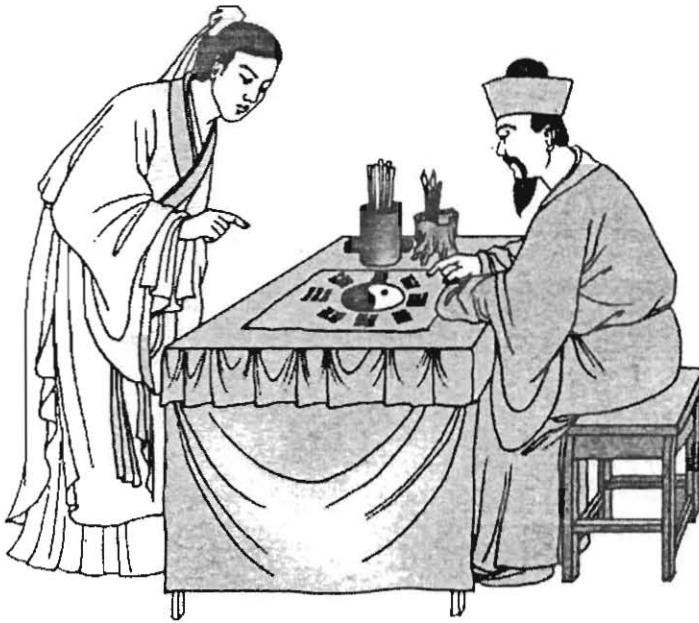
紫微斗數全書

TẬP 2



PHAN TỬ NGU
Chu Tước Nhi (dịch)

Tử vi đầu số
BỔ MỆNH THƯ
(Tập 2)



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Lời nói đầu

Tử vi đẩu số là một phương pháp đoán mệnh cổ xưa của người Trung Quốc ra đời vào thời Bắc Tống, tương truyền do Hoa Sơn đạo nhân Hy Di Trần Đoàn sáng tạo ra. Đây là môn học ra đời muộn nhất trong hệ thống Mệnh lý học của Trung Quốc nên đã tổng hợp đầy đủ đặc điểm của Ngũ thuật các đời trước, từ đó mở đường cho một học thuật riêng bằng lý số theo hướng đặc thù. Tử vi có khả năng vạch ra và dự báo những diễn biến xảy ra trong tiến trình đời người, đồng thời hướng dẫn con người những cách xử thế tối ưu để có thể hưởng cát tránh hung, thu lợi bỏ họa, hoặc ít nhất cũng chủ động trước những biến cố sắp xảy ra.

Lý luận Tử vi được xây dựng trên cơ sở triết lý Kinh dịch với các thuyết Âm dương, Ngũ hành, can chi bằng cách lập lá số Tử vi với thiên bàn, địa bàn và các cung sao. Đồng thời căn cứ vào giờ, ngày, tháng, năm sinh theo âm lịch và giới tính của mệnh chủ để lý giải những diễn biến xảy ra trong tiến trình đời người.

Cách đây hơn 2.500 năm, đạo Phật khi nghiên cứu về con người cho rằng con người có 9 thức. Trong đó, 6 thức cho biết được con người đang tồn tại, còn 3 thức thuộc về tiềm thức. Với Tử vi, Trần Đoàn là người đầu tiên ở phương Đông nghiên cứu về thế giới tiềm thức đầy bí ẩn này. Ngay cả cách phân loại con người trong Tử vi cũng đem lại cho chúng ta nhiều điều bất ngờ lý thú. Nếu Pavlov dựa trên khí chất đã phân con người làm 4 loại (tính nóng, tính lạnh, tính ưu tư và tính điềm tĩnh), Freud - cha đẻ của thuyết Phân tâm học phân con người làm 3 loại (loại nghệ sĩ, loại lý trí và loại giữa) dựa theo bản năng sinh dục thì Trần Đoàn sắp xếp và phân loại con người dựa trên 12 nhóm quan hệ khác nhau (Mệnh, Phụ mẫu, Phúc đức, Điền Trạch, Quan lộc, Nô bộc, Thiên di, Tật ách, Tài bạch, Tử tức, Phu thê, Huynh đệ). Có lẽ cho đến bây giờ và cả trong tương lai, không có quan hệ nào của con người nằm ngoài những nhóm quan hệ đó. Có thể thấy cách phân loại dựa trên mối quan hệ trong Tử vi là hết sức khoa học.

Trong lá số Tử vi của một người có những sao tốt, sao xấu lẫn lộn, các cung liên quan mật thiết với nhau, biểu hiện cái "nghiệp" của người ấy, mà trong đó vận hạn là con đường bắt buộc con người phải trải qua để trả nghiệp cũ (thường lẫn lộn phạt), đồng thời tạo nghiệp mới. Nghiệp có lành có dữ thì vận số có tốt có xấu. Vận tốt thì được thụ hưởng giàu sang sung sướng, vận xấu thì chịu nghèo hèn, hoạn nạn. Nhưng cán cân nghiệp lành, nghiệp dữ không đều thì vận số cũng không đều nhau, do đó phúc họa lẫn lộn hoặc nhiều hoặc ít, chẳng hạn tuy giàu sang mà đau ốm, vợ chồng bất hòa, con cái hư hỏng; hay ngược lại tuy nghèo khổ mà ít nạn tai, vợ chồng hòa thuận, con cháu hiếu thảo...



Xuất phát từ mong muốn cung cấp cho độc giả một tài liệu nghiên cứu Tử vi bao quát mà cụ thể, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu ấn phẩm Tử vi đẩu số bổ mệnh thư. Cuốn sách được chia thành 2 phần lớn trong đó phần 1 là **Tử vi ngũ trụ luận tuần hoàn** và phần 2 trình bày chi tiết về điếm cát hung của 12 cung. Đây là hệ thống lý luận đầy đủ, chi tiết kết hợp với hệ thống đồ hình minh họa, sơ đồ, bảng biểu, qua đó phân tích sâu về tính chất các cung, sao. Đồng thời kết hợp với một lượng lớn dẫn chứng minh họa giúp bạn đọc có thể tiếp cận nội dung sách một cách dễ dàng. Hy vọng cuốn sách sẽ mang đến cho quý độc giả những tri thức bổ ích và mới mẻ để tham khảo và linh hoạt vận dụng. Tuy nhiên độc giả không nên vội vàng đưa ra quyết định hoặc phủ nhận mà nên tiếp nhận cuốn sách với một tinh thần cầu thị, gạn đục khơi trong, góp nhặt tinh yếu, cũng là để tránh hoang mang lo sợ trước cát hung muôn sự.

Trong quá trình biên soạn khó tránh khỏi thiếu sót nhất định, rất mong nhận được sự góp ý chân thành của quý độc giả để lần tái bản sau cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Trân trọng giới thiệu ấn phẩm đến độc giả!

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI



TỬ

VI

ĐÁU

SỐ

BỔ

MỆNH

THƯ





Phần một

TỬ VI NGŨ TRỤ LUẬN PHỐI NGÃU



1. NGUYÊN NHÂN GÂY ĐỔ VỠ TRONG HÔN NHÂN



Trong xã hội hiện đại, hôn nhân mang nhiều xu hướng mới vì vậy các cặp vợ chồng cần thay đổi cách suy nghĩ để có một đời sống hôn nhân như ý muốn. Hôn nhân là cánh cửa của hạnh phúc nhưng cũng có thể chôn vùi tình yêu. Nguyên nhân dẫn đến phát sinh đổ vỡ trong hôn nhân có thể kể đến những điểm sau đây:

☉ KHÔNG THỂ HÒA HỢP

Trong xã hội hiện đại, bất luận là đàn ông hay phụ nữ cũng đều phải chịu những áp lực về công việc và kinh tế. Những vấn đề này thường gây ảnh hưởng và làm cho chúng ta cảm thấy đau đầu, dễ bực bội, cáu giận. Nhưng bạn nên nhớ rằng không nên mang những bực bội trong công việc về gia đình, bởi vì tâm trạng của bạn lúc đó dễ khiến cho cả gia đình không vui vẻ. Tuy nhiên không phải là bạn hoàn toàn không được mang những tâm sự trong công việc về giải bày với mọi người trong nhà, nhưng việc tâm sự khác với thái độ giận cá chém thớt.

☉ KHÔNG TÌM ĐƯỢC TIẾNG NÓI CHUNG

Trong cuộc sống, một số cặp vợ chồng không gặp bất cứ khó khăn gì khi thống nhất với nhau về mọi chuyện nhưng lại có những đôi chẳng thể tìm được tiếng nói chung. Ở những trường hợp, mọi thứ thường bắt đầu khá tốt đẹp, bởi sự khác biệt ý kiến về mọi thứ khiến họ cảm thấy thú vị và điều đó tạo ra sự thu hút, hấp dẫn hai người với nhau. Nhưng khi ngọn lửa đam mê đó nguội dần và bắt đầu bước vào cuộc sống thật, buộc phải đưa ra những quyết định của người trưởng thành thì những mặt bất đồng của họ bắt đầu gây mâu thuẫn.

Sự đối lập tạo ra một sức hấp dẫn nhất định. Nhưng khi phải tạo dựng cuộc sống chung, cùng nuôi dạy con cái và có những mối ràng buộc, sự đối lập đó có thể gây ra nhiều thất vọng, sẽ trở thành nguyên nhân dẫn đến sự xa cách giữa hai người.

☉ KHOẢNG CÁCH NGÀY CÀNG XA

Sợi dây ràng buộc giúp mối quan hệ vợ chồng bền chặt và phát triển đúng hướng nhưng nó có thể sẽ bị sứt rách và mòn dần theo thời gian. Điều gì đã tạo nên sức mạnh gắn kết hai người lại với nhau và giúp các bạn vượt qua những khó





khăn, áp lực? Điều gì khiến sự thân mật giữa các bạn lúc đầu lại thay đổi sau thời gian chung sống?

Khi khoảng cách hiện hữu, bạn không còn nhìn vào mắt bạn đời như nhìn vào người mình từng yêu thương mà sẽ có cảm giác họ như người xa lạ. Không nhiều cặp vợ chồng có thể duy trì hôn nhân bền vững khi khoảng cách đã quá xa, báo hiệu sự chia tay sắp diễn ra.

● NHU CẦU CUỘC SỐNG KHÁC NHAU

Đây là nguyên nhân gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình. Bởi vì hai người có những mong muốn khác nhau trong cuộc sống, nhưng điều đó không có nghĩa là họ không còn yêu nhau nữa. Chẳng hạn, khi bạn muốn có con còn chàng lại không thích hoặc chàng muốn định cư ở vùng ngoại ô, còn bạn lại thích du lịch vòng quanh thế giới... Đó đều là những tình huống khó khăn cần đối mặt. Nếu không đạt được sự thỏa hiệp, hai người sẽ khó đi chung con đường.

● NGOẠI TÌNH

Không chung thủy thường là nguyên nhân gây rạn nứt giữa nhiều cặp vợ chồng. Khi bắt đầu cuộc sống chung, hai người thường thể nguyện là sẽ mãi yêu nhau, nhưng khi "một nửa" không thể thực hiện điều đó, làm sao bạn có thể tin vào họ nữa? Mặt khác, ngoại tình thường xảy ra khi mối quan hệ của hai người đã có sẵn khúc mắc nào đó. Vì vậy, khi một người đã không còn tình cảm cũng là lúc hôn nhân có nguy cơ tan vỡ.

● DO SỐ MỆNH

Trong mệnh định số phải kết hôn muộn nhưng lại lập gia đình sớm tất khó tránh kết cục ly hôn. Mệnh nữ có Mệnh tọa ở Thân, hoặc cung Mệnh có Đà la tọa thủ nên kết hôn muộn. Nếu không khó tránh kết cục ly hôn.

Có người kết hôn 2 lần, có người kết hôn 9 lần, chung quy cũng là do cung Mệnh.

● NGŨ TRỤ PHẠM KỶ

● Mệnh phạm Cô thân, Quả tú: Mệnh nam phạm Cô thân là mệnh góa vợ. Nếu như kết hôn cũng chủ về vợ chồng không thể bách niên giai lão, không ly hôn cũng hình khác.

Bảng Cô thân, Quả tú của mệnh nam

Năm sinh	Tý	Sửu	Dần	Mão	Thìn	Tỵ	Ngọ	Mùi	Thân	Dậu	Tuất	Hợi
Địa chỉ của ngũ trụ	Dần	Dần	Tỵ	Tỵ	Tỵ	Thân	Thân	Thân	Hợi	Hợi	Hợi	Dần

Mệnh nữ phạm Quả tú là quả phụ hoặc không kết hôn. Nếu như kết hôn cũng chủ về vợ chồng không thể bách niên giai lão, không ly hôn cũng hình khác. Cuộc sống vợ chồng lạnh nhạt hoặc chồng có tình cảm với người phụ nữ khác.





Bản Cờ thân, Quả tú của mệnh nữ

Năm sinh	Tý	Sửu	Dần	Mão	Thìn	Tỵ	Ngọ	Mùi	Thân	Dậu	Tuất	Hợi
Địa chỉ của ngũ trụ	Tuất	Tuất	Sửu	Sửu	Sửu	Thìn	Thìn	Thìn	Mùi	Mùi	Mùi	Tuất

❶ Mệnh nữ phạm thương quan: Kết hôn 2 lần.

Chúng ta có bảng biểu như sau:

Năm sinh	Ngũ trụ	
	Can	Chi
Giáp	Đinh	Ngọ, Mùi, Tuất
Ất	Bính	Dần, Tỵ
Bính	Kỷ	Sửu, Ngọ, Mùi
Đinh	Mậu	Dần, Thìn, Tỵ, Thân, Tuất
Mậu	Tân	Sửu, Dậu, Tuất
Kỷ	Canh	Tỵ, Thân
Canh	Quý	Tý, Sửu, Thìn
Tân	Nhâm	Thân, Hợi
Nhâm	Ất	Mão, Thìn, Mùi
Quý	Giáp	Dần, Hợi

❷ Nhật trụ phạm Không vong: Bạn đời mất sớm.

❸ Nhật trụ phạm Kiếp sát: Bạn đời mất sớm.

❹ Tử vi, Thất sát thêm sát tinh: Kết hôn 2 lần.

❺ Thiên lương, Thiên mã: Kết hôn 8 lần (hoặc 8 lần trở lên).

❻ Thái dương, Thái âm (đồng cung hoặc đối chiếu): Kết hôn 2 lần (hoặc 2 lần trở lên).

❼ Thái dương lạc hãm (thêm sát tinh, khắc bạn đời): Mệnh nữ gặp người không tốt, có người chồng hiếu sắc hoặc mê cờ bạc, hoặc có thói quen xấu, không thể tạo dựng cơ nghiệp. Mệnh nam phạm đào hoa, cũng dễ gặp trắc trở trong chuyện tình cảm.

❽ Cung Phu thê có Liêm trinh tọa thủ: Nghi ngờ, không tin tưởng bạn đời.

❾ Cung Phu thê có Liêm trinh, Phá quân: Bị đối phương làm cho phiền muộn cả về mặt thể xác lẫn tinh thần.

❿ Tử vi, Tham lang đồng cung: Mệnh nam phạm đào hoa.

⓫ Cung Phu thê có Tham lang (và tổ hợp sao này) đồng cung với Hồng loan: Bạn đời ngoại tình.

⓬ Cung Phu thê có Địa không, Địa kiếp, hoặc Địa không, Địa kiếp đồng cung: Tình cảm vợ chồng lạnh nhạt.

⓭ Cung Phu thê có Thiên cơ, Cự môn (hoặc Thiên cơ, Cự môn đối nhau): Vợ chồng bằng mặt không bằng lòng.



- TỬ
- VI
- ĐÀU
- SỐ
- BÓ
- MỆNH
- THU





⑤ Thái âm, Dương nhĩn đổng cung: Trước tiên khắc mẹ, sau mất vợ.

⑥ Nhật trụ tự nhĩn: Khắc bạn đời.

⑦ Mệnh phạm hình vô  n: Phạm ngũ trụ c  SỬ hình Tuất, Tuất hình Mùi, Mùi hình SỬ. Mệnh nữ c  chồng mất trước, mệnh nam dễ suy bại.

⑧ Mệnh phạm hình thị thế: Kết hôn 3 lần.

Hình thị thế Dần hình Tỵ, Tỵ hình Thân, Thân hình Dần.

⑨ Nhật trụ phạm Lục hại: Vợ chồng không thể bách niên giai lão.

Lục hại: Tỵ Mùi tương hại, SỬ Ngọ tương hại, Dần Tỵ tương hại, Mão Thìn tương hại, Thân Hợi tương hại, Dần Tuất tương hại.

⑩ Nhật trụ phạm Lục xung: Vợ chồng không thể bách niên giai lão.

Lục xung: Tỵ Ngọ tương xung, SỬ Mùi tương xung, Dần Thân tương xung, Mão Dậu tương xung, Thìn Tuất tương xung, Tỵ Hợi tương xung.

⑪ Nhật trụ phạm phá: Vợ chồng không thể bách niên giai lão.

Phạm phá: Tỵ Dậu, SỬ Thìn, Mão Ngọ, Thìn SỬ, Mùi Tuất.

⑫ Ngũ trụ phạm Thập  c đại bại: Phạm đào hoa, c  chuyện ngoại tình.

Thập  c đại bại: Giáp Thìn, Ất Tỵ, Nhâm Thân, Đinh Hợi, Canh Thìn, Mậu Tuất, Tân Tỵ, Kỷ SỬ, Bính Thân, Quý Hợi.

Sách xưa viết: “Sát này kỵ tọa nhật trụ, núi vàng kho bạc cũng tiêu hết”.

⑬ Phòng khuê lạnh lẽo:

Mệnh nữ c  nhật trụ phạm Khô canh: Phạm mệnh nữ c  nhật trụ tọa Khô canh chủ về đ m đ ng nhưng tiếc rằng phòng khuê lạnh lẽo. Sau khi kết hôn, chồng thường ngoại tình.

Khô canh: Nhâm Thìn, Canh Tuất, Mậu Tuất, Canh Thìn.

Mệnh nam c  2 tổ hợp trên, chủ về phú quý.

Mệnh nữ c  Thiên đổng, Thái âm tọa cung Ngọ: Nên làm vợ lẽ, nếu không khó tránh chồng bị lừa gạt hoặc chồng c  tình cảm với người phụ nữ khác.

⑭ Nhật trụ phạm  m th c dương sai: Người thân biến thành kẻ thù.

 m th c dương sai: Bính Tỵ, Đinh SỬ, Mậu Dần, Tân Mão, Nhâm Thìn, Quý Tỵ, Bính Ngọ, Đinh Mùi, Mậu Thân, Tân Dậu, Nhâm Tuất, Quý Hợi.



2. PH N T CH CHỮ “DUYÊN”



Duyên vốn là từ gốc H n, c  nghĩa là nguyên nhân, duyên do, duyên cớ phát sinh sự việc. Sau hàng nghìn năm “giao duyên” với tiếng Việt, chữ “duyên” mang nghĩa duyên số, duyên phận của con người. Ca dao xưa c  câu:

Phải duyên thì g n như keo.

Trái duyên đ nh đo ng như k o đục v nh.

Câu ca dao m  tả sự hợp duyên “g n b o keo sơn” và lỗi duyên v nh v o, không  n khớp như k o đục v nh trong quan hệ vợ chồng.



Trong cảm thức của người Việt, duyên phận như cái tiền định, trầu tượng, mờ hồ cho nên bà chúa thơ Nôm Hồ Xuân Hương trong bài thơ Mời trầu cũng có câu:

Có phải duyên nhau thì thăm lại.

Đùng xanh như lá, bạc như vôi.

Hiểu một cách khái quát nhất: “Duyên” chỉ sự tương hợp tinh thần tình cảm bên trong giữa người và người. Câu thơ cổ: Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, vô duyên đối diện bất tương phùng, ý chỉ có duyên thì xa vạn dặm cũng có thể gặp gỡ, vô duyên thì đối mặt nhau cũng không thể có sự tương thân hài hoà.

Người xưa truyền lại, cảm tinh này có duyên với cảm tinh kia, nhưng tương khác với cảm tinh con khác, đặc biệt là về quan hệ vợ chồng.

Cảm tinh con vật đặc biệt có duyên:

Cảm tinh	Có duyên	Cảm tinh	Có duyên
Chuột	Rồng, khỉ, trâu	Ngựa	Hổ, dê, chó
Trâu	Rắn, chuột, gà	Dê	Mèo, ngựa, lợn
Hổ	Ngựa, chó	Khỉ	Chuột, rồng
Mèo	Dê, chó, lợn	Gà	Hổ, mèo, ngựa
Rồng	Chuột, khỉ, gà	Chó	Hổ, mèo, ngựa
Rắn	Trâu, gà	Lợn	Dê, mèo

Cảm tinh con vật đặc biệt không có duyên:

Cảm tinh	Không có duyên	
Hổ	Rắn	Không hạnh phúc.
Dê	Chuột	Sau sẽ ly hôn.
Trâu	Ngựa	Ngâm hình khắc.
Rồng	Mèo	Khóc lóc bi thương
Lợn	Khỉ	Không đến nơi đến chốn.
Gà	Chó	Nhà cửa không yên.



3. HÔN PHỐI NÊN XEM NẠP ÂM NGŨ HÀNH



Trung Quốc từ xưa đã lưu hành một loại lịch gọi là *Nông lịch*. Trong đó có ghi chép về “Sự cát hung của hôn phối giữa nam và nữ”. Ví dụ, người cảm tinh con chuột kỵ kết hôn với người cảm tinh con mèo, dê, ngựa, gà; thích hợp kết hôn với người cảm tinh con rồng, khỉ, trâu, là tướng đại cát...

